

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM



HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ MÁY DỆT PHỤC VỤ SẢN XUẤT NHÀ MÁY BAO BÌ
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 06 năm 2025
ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ
PHÓ GIÁM ĐỐC/TỔ TRƯỞNG TMS



Nguyễn Thanh Nhuận

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM



HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP VẬT TƯ MÁY DỆT PHỤC VỤ SẢN XUẤT NHÀ MÁY BAO BÌ
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 06 năm 2025
ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ

Các thành viên tổ mua sắm:

TỔ TRƯỞNG

Trần Thị Kiều Oanh

Trần Minh Nhất

Nguyễn Thanh Nhuận

Lê Tiền Mãi

Ngô Như Hồng

TÓM TẮT YCCG

1. Bên Yêu cầu chào giá: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
2. Tên Đơn hàng: “Cung cấp vật tư máy dệt phục vụ Sản xuất Nhà máy Bao bì”.
3. Nguồn vốn: vốn sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam.
4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
5. Thời gian giao hàng: Trong vòng 180 ngày và giao hàng thành từng đợt trong vòng 50 ngày kể từ ngày xác nhận đặt hàng.
6. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận hàng và hồ sơ thanh toán theo từng đợt.
7. Thời gian có hiệu lực của Chào giá là: 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá. Chào giá nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
8. Nộp Chào giá: NCC nộp trực tiếp hoặc gửi Chào giá theo đường bưu điện đến địa chỉ của bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là **15 giờ 00 ngày 05 tháng 07 năm 2025**.
9. Mở Chào giá: Thời điểm mở chào giá là **15 giờ 30 ngày 05 tháng 07 năm 2025**.
10. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND (đồng Việt Nam)
11. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp: Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật
12. Quy cách HSCG và chữ ký trong HSCG:
Nhà cung cấp phải cung cấp hồ sơ chào giá/ đơn chào giá (bản gốc) và giấy phép đăng ký kinh doanh (bản copy).

HSCG/đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC hoặc người được ủy quyền hợp pháp ký tên, đóng dấu. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh

13. Làm rõ, sửa đổi HSYCCG:

13.1.Làm rõ HSYCCG

Trong trường hợp cần làm rõ HSYCCG, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên Yêu cầu chào giá muộn nhất trước ngày có thời điểm đóng thầu 02 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYCCG của Nhà cung cấp, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYCCG thì bên Yêu cầu chào giá tiến hành sửa đổi HSYCCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này

13.2.Sửa đổi HSYCCG

Trường hợp sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến Nhà cung cấp đã nhận HSYCCG tối thiểu là 02 ngày làm việc

trước ngày có thời điểm đóng chào giá, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì bên yêu cầu chào giá sẽ thông báo gia hạn thời điểm đóng thầu tương ứng.

Nhằm giúp Nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng chào giá quy định tại Mục 8.

13.3.Làm rõ HSCG

Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên yêu cầu chào giá trước thời điểm đóng chào giá. Bên yêu cầu chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG

Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp (chủng loại hàng hóa,) và không thay đổi giá chào

14 Điều kiện được lựa chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG hợp lệ
- Đáp ứng về năng lực kinh nghiệm
- Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu
- Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Đơn hàng được phê duyệt

15 Thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp

Kết quả lựa chọn Nhà cung cấp sẽ được công bố trên website công ty.

Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp, nếu Nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp.

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHÀO GIÁ

Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của chào giá

NCC có Chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm. NCC có Chào giá không hợp lệ thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá các nội dung tiếp theo.

Chào giá của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Stt	Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Chào giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1.1	Bản Chào giá	Có bản Chào giá gốc	Không có bản gốc Chào giá
1.2	Nội dung Chào giá/Đơn chào giá	- Chào giá/Đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh. - Giá chào ghi trong Chào giá/Đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá	- Không có Chào giá/Đơn chào giá; hoặc Chào giá/Đơn chào giá không được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh. - Giá chào ghi trong chào giá/đơn chào giá không cụ thể; không cố định bằng số, bằng chữ; hoặc/và không phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp; NCC đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá.
1.3	Thời gian hiệu lực của Chào giá	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.4	Thời gian thanh toán	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.5	Tên của NCC tham gia nộp Chào giá	Không có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)

1.6	NCC tham gia đấu thầu theo hình thức liên danh	Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.	Thỏa thuận liên danh không được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh không nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
1.7	Các nội dung khác theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

NCC có Chào giá hợp lệ (đánh giá đạt) được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

TT	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá		Giấy tờ cần nộp
		Đạt	Không đạt	
1	NCC cung cấp tối thiểu 01 hợp đồng tương tự trong khoảng thời gian từ 01/01/2023 đến thời điểm đóng chào giá. Hợp đồng tương tự: cung cấp vật tư máy dệt.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu	Bản sao y/photo/scan hợp đồng

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Chào giá của NCC sẽ được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. Chào giá của NCC được xem là “Đạt về mặt kỹ thuật” khi tất cả các tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp một trong số các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại của Mục này. NCC đánh giá đạt kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá chào.

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Số lượng theo biểu phạm vi cung cấp.	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
2	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu hoặc có thông số kỹ thuật cao hơn	Không đáp ứng yêu cầu
3	Tiến độ thực hiện theo HSYCCG	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
4	Địa điểm giao hàng	Tại kho PPC	Không phải tại kho PPC
5	Cung cấp CO/CQ (bản gốc/sao y)	Có cam kết	Không có cam kết
6	Thời hạn bảo hành	≥ 6 tháng	< 6 tháng
KẾT LUẬN		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về giá

Việc đánh giá về giá sẽ được thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào giá;

Bước 2. Sửa lỗi số học;

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch;

Bước 4. Xác định giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5. Xếp hạng nhà cung cấp:

HSCG có giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất

PHẠM VI CUNG CẤP

STT	Tên VT	Quy cách/Mã hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1	Bánh xe dao động (máy dệt)	4CE-1912/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	1.000
2	Bánh xe dao động 50mm (máy dệt HL)	LSL4-093405/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	50
3	Bánh xe đẩy (máy dệt)	LSL6-080901/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	400
4	Bánh xe kép dài (máy dệt)	3CB-3528/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	400
5	Bánh xe lưng thoi (máy dệt)	3CB-3537/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	200
6	Bộ ngựa (rãnh lược) (máy dệt)	LSL6 111708/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	3.000
7	Bông thấm nước (máy dệt)	HDS-1005/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	500
8	Bulong cuộn thoi sau (máy dệt HL)	6S-02.10-12/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	20
9	Cần thoi nhựa (máy dệt)	3CC-3794/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	50
10	Cốt bánh xe dao động (máy dệt)	4AD-2266/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	200
11	Cốt bánh xe kép dài (máy dệt)	686021A/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	20
12	Chữ C (máy dệt)	LSL6101114 06/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	1.000
13	Dây go bản dưới (máy dệt)	LSL6-074820/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL 483 X 98 X 10 C.R.HOLE AT 65 MM)	Cái	150
14	Dây go bản trên (máy dệt)	ZAD23598/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL, 235x98x10)	Cái	160
15	Đầu dù cuộn thoi sau (máy dệt HL)	6S-02.10-1/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	30
16	Đế thoi (máy dệt)	LSL6-492515/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	5
17	Go thép mắt sủ (máy dệt HL)	11405985020/ Tương đương (310mm,máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	2.000
18	Go thép mắt thép (máy dệt)	LSL6076022/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL, 305mm)	Cái	6.000
19	Kẹp go vải trong (máy dệt)	Z2U-01398/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	200
20	Khung dẫn chỉ ngang (máy dệt HL)	6S-02.12/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	20
21	Lò xo thanh bật (máy dệt)	4FA-0496/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	10.000

22	Lò xo thanh bật 21mm (máy dệt HL)	Z4F-00496/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R chiều dài tổng 21mm, Ø4mm)	Cái	5.000
23	Nắp chụp bánh xe kẹp (máy dệt HL)	686055/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	250
24	Nắp chụp bánh xe lưng thoi (máy dệt)	686054/ Tương đương (Máy dệt HY7- m6SCL)	Cái	200
25	Sứ luồn ngón tay (máy dệt)	2CH-3426/ Tương đương (Máy dệt HY7- m6SCL)	Cái	20
26	Tay thoi sắt (máy dệt)	Z4O-01919A/ Tương đương (Máy dệt HY7- m6SCL)	Cái	60
27	Thanh bật 2.0mm (máy dệt HL)	3CB-3591/ Tương đương (máy dệt Hengli SBYZ-850-6R)	Cái	1.000
28	Thanh bật-Cần bù sợi dọc (máy dệt)	COMPEN260 2 4SS/ Tương đương (Máy dệt HY7-m6SCL)	Cái	2.000
29	Thanh dao động (máy dệt)	683013/ Tương đương (Máy dệt HY7- m6SCL)	Cái	200
30	Thanh tạ bù (thanh bù sợi) (máy dệt)	4RB-1841/ Tương đương (Máy dệt HY7- m6SCL)	Cái	200

BIỂU MẪU CHÀO GIÁ

Stt	Tên hàng hoá	Quy cách/TCKT/Mã hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thuế VAT	Thành tiền (VNĐ) (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))
1	Hàng hoá thứ 1						
2	Hàng hoá thứ 2						
3	Hàng hoá thứ 3						
4							
Tổng cộng đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)							

Bằng chữ: